

TTĐT

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

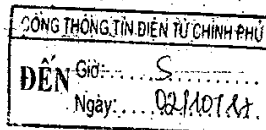
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~1474~~ /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 19 tháng 9 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Chủ trương đầu tư Dự án do Quỹ Dân số Liên hợp quốc
tài trợ không hoàn lại cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư**



THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 16/2016/NĐ-CP ngày 16 tháng 3 năm 2016 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài;

Xét đề nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 7466/BKHĐT-KTĐN ngày 12 tháng 9 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án “Hỗ trợ các cơ quan Việt Nam trong việc cung cấp và sử dụng số liệu, bằng chứng có chất lượng về dân số và phát triển phục vụ xây dựng và giám sát thực hiện các chính sách, chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và các mục tiêu phát triển bền vững ở Việt Nam, giai đoạn 2017 - 2021” (mã số VNM9P03), do Quỹ Dân số của Liên hợp quốc (UNFPA) tài trợ như sau:

1. Cơ quan chủ quản Dự án: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

- Chủ Dự án: Tổng cục Thống kê - Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

- Các cơ quan đồng thực hiện Dự án:

+ Vụ Các vấn đề xã hội thuộc Văn phòng Quốc hội;

+ Ban Tuyên giáo thuộc Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;

2. Mục tiêu của Dự án: Hỗ trợ các cơ quan Việt Nam trong việc thu thập, phổ biến và sử dụng số liệu, bằng chứng có chất lượng về dân số phục vụ xây dựng, giám sát và phản biện các chính sách, chiến lược, chương trình phát triển kinh tế - xã hội và các Mục tiêu phát triển bền vững ở Việt Nam giai đoạn 2017 - 2021.

3. Một số kết quả chính của Dự án:

- Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019 được thực hiện, có ứng dụng các công nghệ mới nhằm cải thiện công tác thu thập số liệu, nâng cao chất lượng số liệu và kịp thời cung cấp các kết quả của Tổng điều tra dân số năm 2019 bao gồm một số chỉ tiêu SDG cho công tác lập chính sách, xây dựng và điều hành kế hoạch phát triển.

- Một số kết quả của Chương trình hành động quốc gia về đăng ký và thống kê hộ tịch, một số chỉ số quan trọng được tổng hợp, chia sẻ và công bố phục vụ cho xây dựng chính sách dựa trên bằng chứng.

- Chỉ tiêu thống kê về phát triển bền vững có liên quan đến dân số phát triển được xây dựng cho Việt Nam phù hợp với yêu cầu quốc tế và bối cảnh của Việt Nam.

- Cung cấp các thông tin và bằng chứng cho các cơ quan của Đảng, Quốc hội và Chính phủ giúp tăng cường chất lượng xây dựng, thực thi chính sách liên quan đến dân số và phát triển, đưa ra kiến nghị nhằm hoàn thiện chính sách.

- Chất lượng giám sát và phản biện xã hội về các chính sách và luật pháp liên quan đến dân số và phát triển trong đó tập trung vào Luật Dân số và các vấn đề dân số quan trọng được nâng cao.

4. Thời gian: 2017 - 2021

5. Hạn mức vốn của dự án:

a) Vốn ODA không hoàn lại: 5.145.430 USD, trong đó:

- Vốn có sẵn: 4.340.290 USD (đạt 84,3 %)

- Vốn sẽ vận động: 805.140 USD.

b) Vốn đối ứng:

- Bằng tiền mặt: 6.503.964.084 đồng.

- Bằng hiện vật: tương đương 4.379.075.916 đồng (cơ sở hạ tầng kỹ thuật, đội ngũ cán bộ quản lý và chuyên môn sẵn có).

6. Cơ chế tài chính trong nước:

a) Vốn ODA: 100% Ngân sách nhà nước cấp phát

b) Vốn đối ứng: Bộ Kế hoạch và Đầu tư bố trí theo quy định.

Điều 2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư thực hiện các công việc sau:

- Rà soát, đảm bảo thực hiện Dự án không trùng lặp với các dự án sử dụng vốn nước ngoài và vốn ngân sách nhà nước khác.

- Xây dựng cơ chế quản lý Dự án phù hợp; xác định rõ trách nhiệm của Cơ quan chủ quản, Chủ dự án, các cơ quan đồng thực hiện trong triển khai thực hiện, đảm bảo tiến độ và hiệu quả của Dự án.

- Phối hợp với Nhà tài trợ xây dựng, phê duyệt và triển khai thực hiện Dự án theo đúng các quy định hiện hành về quản lý và sử dụng ODA.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- TTg, các PTTg;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Y tế, Ngoại giao, Tư pháp;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc VN;
- VPQH;
- Tổng cục Thống kê;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ: KGVX, TH;
- TGD Công TTĐT;
- Lưu: VT, QHQT (3).TA 10

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Phạm Bình Minh